

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-PT
Ngày: 07 – 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Mai Văn Hùng Cường.

Ông Võ Trung Hiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Mơ – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 04/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Duy C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2022/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Duy C, sinh ngày 26/3/1999, tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Ấp P, xã N, huyện L, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam

- Con ông: Phạm Văn V, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1977; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1994; Con: Phạm Nguyễn Duy P, sinh ngày 03/10/2021;

- Tiền án, Tiền sự: Không.

- Hoạt động về chính trị - xã hội: Ngày 03/3/2018 bị cáo tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân đến ngày 03/3/2021 xuất ngũ.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, bản án còn có bị hại và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 42 phút ngày 14/11/2021, chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1980 ở tại P.6XX Nhà X, ngõ 120 V, Phường N, Quận G, thành phố Hà Nội đã chuyển nhằm số tiền 261.000.000 đồng đến số tài khoản 77778777XX của Phạm Duy C mở tại ngân hàng MBBank. Chị H biết chuyển nhằm tiền nên thực hiện tiếp 01 giao dịch với số tiền 1.000 đồng vào số tài khoản của C có nội dung xin lại số tiền chuyển nhằm hoặc điện thoại lại số 0983055XXX của chị H. C sử dụng số điện thoại 0869999XXX điện thoại vào số 0983055XXX của chị H, qua trao đổi với C thì chị H xác nhận đã chuyển nhằm tiền vào tài khoản và yêu cầu C chuyển trả lại, C trả lời để đối chiếu với ngân hàng. Đến ngày 15/11/2021, C biết tài khoản có số tiền 261.000.000 đồng của chị H chuyển nhằm. Vì vậy, C nảy sinh ý định chiếm giữ tiền của chị H để trả nợ và tiêu xài cá nhân, nên khi chị H gọi lại thì C nói nhằm và không nghe điện thoại. Sau đó, C cùng em ruột là Phạm Duy T đến thị xã L uống nước, tại đây C muốn rút số tiền của chị H để sử dụng, do không mang theo thẻ ngân hàng và chứng minh nhân dân nên C đã sử dụng dịch vụ chuyển khoản Banking trên máy điện thoại của C để chuyển số tiền 250.000.000 đồng từ tài khoản của C vào số tài khoản 1038722891XX của Phạm Duy T mở tại ngân hàng Vietinbank, rồi nhờ T đi rút tiền dùm. T đến ngân hàng Vietinbank chi nhánh thị xã L rút 250.000.000 đồng tiền mặt về đưa cho C. C mang số tiền trên về nhà cất giữ, còn 11.000.000 đồng C sử dụng dịch vụ Banking chuyển vào số tài khoản 71010000986XX của vợ là Nguyễn Thị Ngọc M mở tại ngân hàng BIDV. Số tiền chiếm đoạt của chị H, C đã cho cha ruột Phạm Văn V 65.000.000 đồng, trả nợ cho em ruột Phạm Duy T 20.000.000 đồng, cho vợ Nguyễn Thị Ngọc M số tiền 11.000.000 đồng, còn lại 165.000.000 đồng bị cáo đã tiêu xài cá nhân.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2022/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Duy C phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

Căn cứ khoản 2 Điều 176, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phạm Duy C 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 12 năm 2022, bị cáo Phạm Duy C có kháng cáo với nội dung: Xin xem xét lại hình phạt và được hưởng án treo.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo Phạm Duy C khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Duy C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo Phạm Duy C tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ xác định: Ngày 15/11/2021, chị Nguyễn Thị Thu H chuyển nhằm số tiền 261.000.000 đồng vào tài khoản số 77778777XX của bị cáo mở tại Ngân hàng MBBank. Chị H liên lạc với bị cáo xin nhận lại số tiền chuyển nhằm nhưng bị cáo không chuyển trả, chiếm giữ để tiêu xài cá nhân. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Duy C về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo khoản 2 Điều 176 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Nhận thấy, về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng, tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật chiếm đoạt tài sản của người khác sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Thế nhưng, chỉ vì tham lam mà bị cáo đã cố ý chiếm giữ tài sản của bị hại để tiêu xài cá nhân. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt nghiêm khắc, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 09 tháng tù là thỏa đáng. Song xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì thế, Hội đồng xét xử xét không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, nên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[3] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Duy C; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Duy C phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

Căn cứ khoản 2 Điều 176, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Duy C 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 07/3/2023).

Giao bị cáo Phạm Duy C cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện L, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Duy C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Phạm Duy C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuấn